

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 - P**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2025/HSST
Ngày 17 - 9 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - P**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa Phiên tòa: Bà Đào Thị H

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Ch

Bà Đào Thị Kim L

- Thư ký Phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - P.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - P tham gia Phiên tòa: Bà Lê Thị Bích H - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2025, tại điểm cầu trung tâm tổ chức tại Phòng xử án Tòa án nhân dân khu vực 1 - P và điểm cầu thành phần tổ chức tại Trại tạm giam số 1 - Công an tỉnh P đưa ra xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2025/TLST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 20/2025/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Lê Văn T, sinh ngày 04/7/1987 tại B, thành phố H; Đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn M, xã V, huyện B, thành phố H (nay là xã C, thành phố H); Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 07/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Lê Văn D và bà Vũ Thị N; Có vợ là Hà Thị B và có 04 con, con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2022; Tiền án, Tiền sự: không.

Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số: 57/2018/HSST ngày 16/8/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây, thành phố H xử phạt Lê Văn T 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; T chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/5/2020, đã nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 22/10/2018.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/5/2025 đến ngày 23/5/2025. Ngày 23/5/2025 Cơ quan cảnh sát điều tra ra Quyết định khởi tố bị can và Lệnh tạm giam đối với bị cáo. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an tỉnh P. (Có mặt)

2. Phùng Quang Song Ph, sinh ngày 21/7/2001 tại B, thành phố H; Đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã D, huyện B, thành phố H (nay là xã V, thành phố H); Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Phùng Quang H và bà Phùng Thị B; Vợ con chưa có; Tiền án, Tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/5/2025 đến ngày 23/5/2025. Ngày 23/5/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Quyết định khởi tố bị can và Lệnh tạm giam đối với bị cáo. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an tỉnh P. (Có mặt).

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Đặng Tiến D, sinh năm 1981, HKTT: Khu 7, xã D, huyện T, P (nay là xã T, tỉnh P). (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại Pên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 15 giờ ngày 17/5/2025, tại khu vực ngã tư giao nhau giữa đường H và đường V thuộc khu 7, xã Trung Vương, thành phố V, tỉnh P (nay là phường V, tỉnh P), tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh P đang làm nhiệm vụ phát hiện một người đàn ông đang đứng ở lề đường có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác tiến hành kiểm tra đối với người này, tại chỗ người này tự khai nhận tên là Đặng Tiến D, sinh năm 1981, HKTT: Khu 7, xã D, huyện T, P (nay là xã T, tỉnh P), D khai nhận bản thân vừa sử dụng ma túy đá xong, hiện đang đứng đợi bạn để đi làm. Tổ công tác tiến hành kiểm tra thu giữ tại túi quần phía trước bên trái D đang mặc 01 túi nilon màu trắng, một đầu có mép vuốt bịt kín, có viền kẻ xanh, bên trong túi nilon không có đồ vật, tài sản gì, D khai nhận đây là vỏ túi đựng ma túy đá mà D sử dụng trước đó nhưng D không vớt đi và thu giữ tại túi quần phía trước bên phải của D 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu đen, đã qua sử dụng, số IMEI 359219073779822 gắn sim số 0813606024. Cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra ma túy bằng que thử nước tiểu đối với Đặng Tiến D. Kết quả D dương tính với chất ma túy.

Tại Cơ quan điều tra Đặng Tiến D khai nhận nguồn gốc gói ma túy đá D mua của Phùng Quang Song P, sinh năm 2001, HKTT: xã D, huyện B, thành phố H (nay thuộc xã V, thành phố H), cụ thể như sau: Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 10 giờ ngày 15/5/2025, D gọi điện và nhắn tin từ tài khoản messenger của D là “Huy Nguyễn” đến tài khoản “Phùng Quang Song P” của P để hỏi mua ma túy. D hỏi mua của P 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) ma túy đá nhưng P bảo D lấy 1.000.000đ (Một triệu đồng) hoặc hơn 1.000.000đ (Một triệu đồng) tiền ma túy thì P mới mang ma túy sang cho D. Sau đó, D bảo P là D chỉ có 1.000.000đ (Một triệu đồng) thôi, P bảo D sao không lấy 01g ma túy luôn nhưng D không đủ tiền. Sau đó, P đồng ý bán cho D 1.000.000đ (Một triệu đồng) tiền ma túy đá và bảo D trả thêm 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền công nếu P mang ma túy sang Việt Trì cho D. D đồng ý và bảo P mang ma túy đến khu công trường xây dựng gần chợ trung tâm mới ở phường Minh Nông, thành phố Việt Trì, tỉnh P (nay thuộc phường Việt Trì, tỉnh P). Lúc này, D đang ở xã Tiên Kiên, huyện Lâm Thao, tỉnh P (nay là xã Xuân Lũng, tỉnh P) nên D đã vào cửa hàng điện thoại của anh Hà Trường Giang, sinh năm 1984, HKTT: khu 10, xã Tiên Kiên, huyện Lâm Thao, tỉnh P (nay là xã Xuân Lũng, tỉnh P) và nhờ anh Giang chuyển số tiền 1.300.000đ (Một triệu, ba trăm nghìn đồng) vào số tài khoản 8230121072001 mở tại Ngân hàng MB chủ tài khoản mang tên “PHUNG QUANG SONG P”, D không nói cho anh Giang biết việc chuyển tiền để mua ma túy. Sau khi P nhận được tiền, đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày do không có phương tiện đi nên P đã nhắn tin cho Phùng Kim

Khởi, sinh năm 2001, HKTT: Xã D, huyện B, thành phố H (nay là xã V, thành phố H) rủ sang Việt Trì chơi, P không nói cho Khởi biết P đi giao ma túy. Khởi đồng ý rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA SH đến đón P rồi cả hai cùng đi sang thành phố Việt Trì. Đến khoảng gần 14 giờ cùng ngày, khi đến gần khu công trường xây dựng gần chợ trung tâm mới ở Minh Nông, P đứng đợi 05 phút thì gặp D, P đưa cho D 01 gói ma túy có đặc điểm là 01 gói nilon màu trắng, một đầu có mép vuốt bịt kín, có viền kẻ màu xanh, bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng là ma túy đá. D cầm gói ma túy đá mang về nhà sử dụng hết cho bản thân, còn túi nilon đựng ma túy D không vứt đi mà để trong túi quần bên trái của D. Đến 15 giờ ngày 17/5/2025, tại khu vực ngã tư giao nhau giữa đường Hai Bà Trưng và đường Vũ Thê Lang thuộc khu 7, xã Trung Vương, thành phố Việt Trì, tỉnh P (nay là phường Việt Trì, tỉnh P) thì D bị Tổ công tác kiểm tra phát hiện, thu giữ đồ vật như đã nêu trên.

Căn cứ lời khai của D và các tài liệu đã thu thập được, Cơ quan điều tra đã tiến hành triệu tập đối với Phùng Quang Song P và ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với P. Đồng thời, tạm giữ của P 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8Plus màu vàng đã qua sử dụng số IMEI 353013093930093 kèm 01 sim số 0395694710. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành kiểm tra việc sử dụng ma túy bằng que thử nước tiểu đối với P. Kết quả P dương tính với chất ma túy (có sử dụng ma túy loại Methamphetamine). Ngày 19/5/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh P thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phùng Quang Song P, quá trình khám xét không thu giữ được gì.

Tại cơ quan điều tra, Phùng Quang Song P đã khai nhận việc P bán ma túy cho D, lời khai của P phù hợp với lời khai của D.

Về nguồn gốc gói ma túy P bán cho Đặng Tiến D, P khai nhận mua của Lê Văn T, sinh năm 1987, HKTT: xã V, huyện B, H (nay là xã C, thành phố H), cụ thể như sau: Khoảng gần 01 giờ sáng ngày 15/5/2025, P gọi điện từ số điện thoại 0395694710 của P đến số điện thoại 0357430792 của Lê Văn T hỏi mua của T 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) tiền ma túy đá. T đồng ý và bảo P chuyển tiền trước cho T vào số tài khoản 56738528888 mở tại Ngân hàng Tiên Phong Bank mang tên Lâu Khánh Linh. Sau đó, P đi ra quán ăn đêm gần khu vực ngã tư Mờ thuộc xã V, huyện B, thành phố H (nay là xã C, thành phố H) nhờ một người thanh niên P không quen biết chuyển 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) vào số tài khoản mà T gửi. P đã chụp lại ảnh chuyển tiền gửi cho T (người chuyển tiền là THEN TRUNG KIEN). Sau khi nhận được tiền, T bảo P đi ra chỗ bãi rác thuộc xã V, huyện B, H (nay là xã C, thành phố H) để lấy gói ma túy T đã cất giấu ở trên trụ cổng của bãi rác. P đi đến và lấy gói ma túy ở chỗ T bảo, gói ma túy có đặc điểm là 01 túi nilon màu trắng, một đầu có mép vuốt bịt kín, viền kẻ màu xanh bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng là ma túy đá. P mang gói ma túy này về để sử dụng và ai hỏi mua sẽ bán kiếm lời. Khi về nhà, P tách lấy một phần ma túy để sử dụng cho bản thân, số ma túy còn lại P gói lại như cũ và cất trong người. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày 15/5/2025, có Đặng Tiến D hỏi mua ma túy, P đã bán gói ma túy này cho D với giá 1.300.000đ (Một triệu, ba trăm nghìn đồng) như đã nêu trên.

Căn cứ lời khai của Phùng Quang Song P, ngày 18/5/2025 cơ quan điều tra đã thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Văn T tại thôn Hậu Trạch, xã V, huyện B,

thành phố H (nay là xã C, thành phố H). Quá trình khám xét thu giữ: 07 túi nilon màu trắng được hàn kín, bên trong cả 07 túi nilon đều có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng; 01 túi nilon màu trắng có khuy bấm, bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng; 03 túi nilon màu trắng có khuy bấm viền kẻ màu xanh, bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng; 01 túi nilon màu trắng có khuy bấm viền kẻ màu đỏ, bên trong túi nilon có chứa 03 viên nén hình tròn màu đỏ, trên bề mặt của cả 03 viên nén đều in chữ “WY” và 01 túi nilon màu trắng có khuy bấm viền kẻ màu đỏ bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh, đen đã qua sử dụng số IMEI1 869874044470159 kèm 02 sim số 0357430792 và số 0878990864. Cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra việc sử dụng ma túy bằng que thử nước tiểu đối với Lê Văn T. Kết quả T dương tính với các chất ma túy (có sử dụng ma túy loại Methamphetamine, Ketamin, Amphetamin).

Cơ quan điều tra đã tiến hành trưng cầu giám định số chất rắn dạng tinh thể màu trắng và 03 viên nén hình tròn màu đỏ thu giữ tại nơi ở của Lê Văn T. Tại Kết luận giám định số: 585/LK-KTHS ngày 22/5/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh P kết luận:

*“- Chất rắn dạng tinh thể màu trắng chứa bên trong 12 túi nilon, gửi đến giám định có tổng khối lượng là: **2,463 gam; là ma túy; loại Methamphetamine.***

*- 03 (ba) viên nén hình tròn màu đỏ, trên một mặt mỗi viên nén đều in chữ “WY”, gửi đến giám định có tổng khối lượng là : **0,277 gam; là ma túy; loại Methamphetamine.** Khối lượng trung bình của mỗi viên nén là: 0,092 gam.*

** Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục số IIC, số thứ tự 247, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.”*

Hoàn lại đối tượng giám định 2,170 gam chất rắn tinh thể màu trắng và 0,184 gam viên nén hình tròn màu đỏ cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong theo quy định.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ và gói ma túy đã bán cho P ngày 15/5/2025, Lê Văn T khai nhận: Vào buổi trưa một ngày giữa tháng 5/2025, T một mình đi ra khu vực quán nước ven đường ở ngã ba Đồng Bàng thuộc xã D, huyện B, thành phố H (nay thuộc xã V, thành phố H). Tại đây, T gặp một người đàn ông tự giới thiệu tên Thám, khoảng 40 tuổi cao khoảng 1,6m, dáng người gầy, da ngăm đen (T không biết họ tên, địa chỉ cụ thể). Khi nói chuyện Thám đeo khẩu trang, đầu đội mũ lưỡi trai nên T không nhìn rõ mặt. T hỏi và mua được của người đàn ông này 01 túi ma túy đá với giá 2.800.000đ (Hai triệu tám trăm nghìn đồng) và 04 viên ma túy hồng Pén với giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng), tổng là 3.000.000đ (Ba triệu đồng) T trả tiền mặt cho Thám. Thám cầm tiền và bảo T chờ rồi đi ra ngoài cách chỗ T đứng khoảng 30m rồi ném 01 túi ma túy ven đường sau đó quay lại bảo T quay ra nhặt. T ra nhặt thấy có 01 túi ma túy màu trắng, có khuy bấm, bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng là ma túy đá và 01 túi nilon màu trắng, có khuy bấm bên trong có 04 viên nén hình tròn màu hồng là ma túy hồng Pén. T cầm gói ma túy này về nơi ở lấy một ít ma túy đá và 01 viên ma túy hồng Pén ra sử dụng hết. Số ma túy còn lại T chia nhỏ thành nhiều túi khác nhau cất giấu trong phòng trọ của T với mục đích vừa để sử dụng vừa để có ai hỏi thì bán. Rạng sáng ngày 15/5/2025, T đã bán cho Phùng Quang Song P 01 túi ma túy đá

với giá 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng), số ma túy còn lại đến ngày 18/5/2025 bị Cơ quan điều tra thu giữ khi thi hành lệnh khám xét khẩn cấp.

Về nguyên nhân, điều kiện động cơ mục đích dẫn đến hành vi phạm tội: Do Phùng Quang Song P và Lê Văn T là người sử dụng trái phép ma túy, không có công ăn việc làm ổn định nên đã mua ma túy để bán kiếm lời và có ma túy để sử dụng cho bản thân.

Về điều kiện kinh tế của bị cáo: Qua xác minh, Cơ quan điều tra xác định các bị cáo không có tài sản riêng gì có giá trị ngoài đồ vật, tài sản đã bị thu giữ.

*** Tại Cáo trạng số:** 15/CT-VKS-KV1 ngày 28 tháng 8 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - P đã truy tố các bị cáo Lê Văn T và Phùng Quang Song P về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại Pên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - P vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Lê Văn T và Phùng Quang Song P phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Lê Văn T từ 33 (Ba mươi ba) tháng tù đến 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 20/5/2025.

- Xử phạt bị cáo Phùng Quang Song P từ 30 (Ba mươi tháng) tháng tù đến 33 (Ba mươi ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 20/5/2025.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 túi niêm phong mã số PS3 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh P hoàn trả sau giám định gồm 2,170 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng và 0,184 gam viên nén hình tròn màu đỏ là ma túy; 01 túi nilon màu trắng, một đầu có mép vuốt kín, có viền kẻ màu xanh, bên trong túi nilon không có đồ vật và 04 sim điện thoại số 0813606024, 0395694710, 0357430792, 0878990864.

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu đen, đã qua sử dụng, số IMEI1: 359219073779822 của Đặng Tiến D, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8Plus màu vàng đã qua sử dụng, số IMEI 1: 353013093930093 của Phùng Quang Song P, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh, đen đã qua sử dụng số IMEI1: 869874044470159 của Lê Văn T.

+ Buộc các bị cáo Phùng Quang Song P nộp lại số tiền 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng) và Lê Văn T nộp lại số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) là khoản thu lời bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy để sung vào ngân sách Nhà nước.

- Các vấn đề khác:

+ Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Đặng Tiến D và Phùng Quang Song P vào ngày 15/5/2025 và Lê Văn T vào ngày giữa tháng 5/2025. Ngày 14/8/2025, Phòng CSĐTTP về ma túy - Công an tỉnh P đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với D, P, T bằng hình thức phạt tiền mỗi người 1.250.000 đồng là phù hợp.

+ Đối với Hà Trường Giang, Phùng Kim Khởi, Lầu Khánh Linh do không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

+ Đối với Thèn Trung K là tài khoản mà Phùng Quang Song P đã nhờ chuyển số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) để mua ma túy của Lê Văn T, P không nói cho Kiên biết việc chuyển tiền để mua ma túy. Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã xác minh Thèn Trung Kiên thường trú tại xã Tr, tỉnh T. Cơ quan điều tra đã triệu tập Thèn Trung K để làm rõ nhưng Kiên hiện không có mặt tại đại phương, đi đâu làm gì chính quyền địa phương không biết nên Cơ quan điều tra không xác định được để xử lý là phù hợp.

+ Đối với người đàn ông tên Th khoảng 40 tuổi đã bán ma túy cho Lê Văn T. Do T không biết họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể. Ngoài lời khai của T, không có tài liệu nào khác chứng minh nên Cơ quan điều tra không xác định được để xử lý là phù hợp.

+ Đối với số điện thoại 0395694710 của bị can Phùng Quang Song P và số điện thoại 0357430792 của Lê Văn T đã sử dụng vào việc mua bán ma túy. Cơ quan điều tra đã xác minh, xác định chủ thuê bao của số 0395694710 là Đinh Thị Thuỷ, sinh năm 1990, trú tại đội 6, thôn Mai Trại, xã V, huyện B, thành phố H (nay là xã C, thành phố H) và số thuê bao 0357430792 là Nguyễn Quang Bích, sinh năm 1932, trú tại thôn thôn C, xã C, huyện B, thành phố H (nay là xã C, thành phố H). Chị Thuỷ, ông Bích không quen biết các bị cáo, cũng không sử dụng và đăng ký số điện thoại trên. Các bị cáo đã khai nhận mua số sim này tại cửa hàng mua bán sửa chữa điện thoại và không có mối quan hệ gì với chị Thuỷ và ông Bích nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Các bị cáo Lê Văn T, Phùng Quang Song P mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại Phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh P, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - P, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại Phiên tòa các bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung

[2.1]. Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với các bị cáo: Quá trình điều tra và tại Phiên tòa, các bị cáo Lê Văn T, Phùng Quang Song P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau: Vào rạng sáng ngày 15/5/2025, tại khu vực thuộc xã V, huyện B, thành phố H (nay là xã C, thành phố H) Lê Văn T đã có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy đá cho Phùng Quang Song P với giá 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) và tàng trữ trái phép khối lượng 2,74 gam ma túy, loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng

và bán thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra khám xét và thu giữ. Sau khi mua được gói ma túy của Lê Văn T, Phùng Quang Song P tách một phần ma túy để sử dụng cho bản thân sau đó gói lại gói ma túy như cũ. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, tại gần khu công trường xây dựng gần chợ trung tâm mới ở phường Minh Nông, thành phố Việt Trì, tỉnh P (nay là phường Việt Trì, tỉnh P) P đã bán trái phép gói ma túy này cho Đặng Tiến D với giá 1.300.000đ (Một triệu, ba trăm nghìn đồng), P được hưởng lợi số tiền 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng). Số ma túy mua được, D đã sử dụng hết do đó không xác định được khối lượng ma túy. Do đó, Lê Văn T phải chịu trách nhiệm hình sự về 01 lần bán trái phép chất ma túy cho P (không xác định được khối lượng) và tàng trữ để bán và sử dụng đối với 2,74 gam ma túy, loại Methamphetamine; Phùng Quang Song P phải chịu trách nhiệm hình sự về 01 lần bán trái phép chất ma túy cho Đặng Tiến D (không xác định được khối lượng).

[2.2]. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với thời gian, địa điểm nơi xảy ra vụ án và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ. Vì vậy, có đủ cơ sở và căn cứ pháp lý kết luận các bị cáo Lê Văn T và Phùng Quang Song P đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - P truy tố là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi nêu trên của Lê Văn T và Phùng Quang Song P xảy ra vào ngày 15/5/2025 trước ngày Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự số: 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội có hiệu lực thi hành ngày 01/7/2025. Để đảm bảo nguyên tắc có lợi cho các bị cáo nên áp dụng khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là hoàn toàn có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

“Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm ”

[2.3]. Bị cáo Lê Văn T và Phùng Quang Song P T là người có đủ năng lực hành vi dân sự và đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, các bị cáo nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp.

[2.4]. Đánh giá tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy mà còn thể hiện sự coi thường bất chấp pháp luật, gây bức xúc trong dư luận quần chúng nhân dân và gây mất trật tự trị an xã hội. Vì vậy, cần phải xử lý các bị cáo thật nghiêm minh trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung cho xã hội.

- Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tiền án, tiền sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo T và bị cáo P đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo Lê Văn T mặc dù không có tiền án, tiền sự nhưng là người có nhân thân xấu do đã bị Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây, thành phố H xử phạt 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép

chất ma túy”. Cho nên, khi xem xét quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để các bị cáo nhận thức được lỗi lầm của bản thân, tạo cơ hội cho các bị cáo được học tập, cải tạo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Qua xác minh, Cơ quan điều tra xác định ngoài đồ dùng sinh hoạt hàng ngày các bị cáo không có tài sản riêng gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo là phù hợp.

[4]. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 túi niêm phong mã số PS3 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh P hoàn trả sau giám định gồm 2,170 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng và 0,184 gam viên nén hình tròn màu đỏ là ma túy; 01 túi nilon màu trắng, một đầu có mép vuốt kín, có viền kẻ màu xanh dùng để đựng ma túy và 04 sim điện thoại số 0813606024, 0395694710, 0357430792, 0878990864 do không còn giá trị sử dụng là phù hợp

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu đen, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 359219073779822 của Đặng Tiến D; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu vàng đã qua sử dụng, số IMEI 1: 353013093930093 của Phùng Quang Song P; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh, đen đã qua sử dụng số IMEI 1: 869874044470159 của Lê Văn T dùng để liên lạc hàng ngày và sử dụng mua bán trái phép chất ma túy nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước là phù hợp.

- Đối với số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) bị cáo Lê Văn T bán ma túy cho bị cáo Phùng Quang Song P, P trích lại một phần ma túy để sử dụng cho bản thân còn lại bán cho Đặng Tiến D với số tiền là 1.300.000đ (Một triệu, ba trăm nghìn đồng) hưởng lợi 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng). Đây là những khoản thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy nên cần truy thu của T 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) và truy thu của P 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng) sung vào ngân sách Nhà nước là phù hợp.

[5]. Các nội dung khác:

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Đặng Tiến D, Phùng Quang Song P ngày 15/5/2025 và Lê Văn T vào giữa tháng 5/2025. Ngày 14/8/2025 Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh P đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức “Phạt tiền” là phù hợp.

- Đối với Hà Trường Giang, Lâu Khánh Linh, Phùng Kim Khởi do không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

- Đối với người đàn ông tên Thám đã bán ma túy cho T, do T không biết họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể. Ngoài lời khai của T, không có tài liệu nào khác chứng minh nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xác định được để xử lý là phù hợp.

- Đối với Thèn Trung Kiên, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã triệu tập để làm rõ nhưng Kiên hiện không có mặt tại đại phương, đi đâu, làm gì chính quyền địa phương không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xác định được để xử lý là phù hợp.

- Đối với số điện thoại 0395694710 của bị cáo Phùng Quang Song P và số điện thoại 0357430792 của Lê Văn T đã sử dụng vào việc mua bán ma túy. Cơ quan điều tra

đã xác minh, xác định chủ thuê bao của số 0395.694.710 là Đinh Thị Thuỷ, sinh năm 1990, trú tại đội 6, thôn Mai Trại, xã V, huyện B, thành phố H (nay là xã C, thành phố H) và số thuê bao 0357.430.792 là Nguyễn Quang Bích, sinh năm 1932, trú tại thôn thôn C, xã C, huyện B, thành phố H (nay là xã C, thành phố H). Chị Đinh Thị Thuỷ và ông Nguyễn Quang Bích không quen biết bị cáo P và bị cáo T và cũng không sử dụng và đăng ký số điện thoại trên. Bị cáo P và bị cáo T đã khai nhận mua số sim này tại cửa hàng mua bán sửa chữa điện thoại và không có mối quan hệ gì với chị Thuỷ và ông Bích nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

[6]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[7]. Về kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo theo quy định pháp luật.

[8]. Xét đề nghị của Viện kiểm sát về tội danh và hình phạt cũng như những nội dung khác là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

2. Tuyên bố các bị cáo Lê Văn T và Phùng Quang Song P phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

3. Về hình phạt chính:

- Xử phạt bị cáo Lê Văn T 33 (Ba mươi ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 20/5/2025.

- Xử phạt bị cáo Phùng Quang Song P 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 20/5/2025.

4. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lê Văn T và bị cáo Phùng Quang Song P.

5. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 2,170 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng và 0,184 gam viên nén hình tròn màu đỏ là ma túy còn lại sau giám định trong 01 túi bì niêm phong ký hiệu PS3 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh P hoàn trả; 01 túi nilon màu trắng, một đầu có mép vuốt bịt kín, có viền kẻ màu xanh, bên trong túi nilon không có đồ vật, tài sản gì và 04 sim điện thoại số 0813606024, 0395694710, 0357430792, 0878990864. (Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28/8/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh P và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - P).

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu iphone màu đen đã qua sử dụng, số imei 1: 359219073779822; 01 điện thoại di động nhãn hiệu iphone 8 plus màu vàng đã qua sử dụng, số imei 1: 353013093930093; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh - đen đã qua sử dụng, số imei 1: 869874044470159.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28/8/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh P và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - P).

- Truy thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng) của bị cáo Phùng Quang Song P và 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) của bị cáo Lê Văn T là khoản thu lời bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy.

6. Về án phí: Buộc các bị cáo Lê Văn T và Phùng Quang Song P mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

7. Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh P;
- VKSND khu vực 1 - P;
- Trại tạm giam số 1 - CA tỉnh P;
- Phòng hồ sơ hình sự - Công an tỉnh P;
- THAHS - Công an tỉnh P;
- THADS tỉnh P;
- UBND xã C, TP. H;
- UBND xã V, TP. H;
- Bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PÊN TÒA**

Đào Thị H

